HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13 /2015/NQ-HĐND	*Nha Trang, ngày 08 tháng 7 năm 2015*

NGHỊ QUYẾT
Về chính sách hỗ trợ vay vốn đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

Sau khi xem xét Tờ trình số 4027/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 32/BC-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2015 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chính sách hỗ trợ vay vốn đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (gọi tắt là xuất khẩu lao động) trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020 với các nội dung chính như sau:

1. Đối tượng và mức vay

a) Đối với người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, người lao động là người đồng bào dân tộc thiểu số, người lao động là thân nhân của người có công với cách mạng, bộ đội xuất ngũ:

- Trường hợp được hỗ trợ vay vốn từ nguồn của Trung ương thì phần chênh lệch còn lại giữa chi phí xuất khẩu lao động theo các nội dung vay vốn hỗ trợ xuất khẩu lao động và phần được vay từ nguồn Trung ương, sẽ được cho vay từ nguồn ngân sách tỉnh ủy thác cho Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh Khánh Hòa.

- Trường hợp không thuộc diện hỗ trợ vay vốn từ nguồn của Trung ương thì được hỗ trợ vay 100% chi phí đi xuất khẩu lao động theo các nội dung vay vốn hỗ trợ xuất khẩu lao động từ nguồn ngân sách tỉnh ủy thác cho Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh Khánh Hòa.

b) Đối với các đối tượng khác được vay tối đa 80% chi phí đi xuất khẩu lao động theo các nội dung vay vốn hỗ trợ xuất khẩu lao động từ nguồn ngân sách tỉnh ủy thác cho Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh Khánh Hòa.

2. Lãi suất cho vay

a) Lãi suất cho vay được áp dụng theo lãi suất cho vay đối với hộ nghèo do Thủ tướng Chính phủ quyết định từng thời kỳ.

b) Lãi suất nợ quá hạn được tính bằng 130% lãi suất khi cho vay.

3. Điều kiện vay vốn

a) Người lao động phải có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Khánh Hòa với thời gian từ đủ 05 năm (60 tháng) trở lên tính đến thời điểm lập hồ sơ vay vốn đi xuất khẩu lao động.

b) Danh sách người đi xuất khẩu lao động phải được cấp có thẩm quyền xác nhận về hộ khẩu thường trú và đối tượng được hỗ trợ vay vốn.

4. Thời hạn cho vay căn cứ vào thời hạn đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng lao động và khả năng trả nợ của người vay nhưng tối đa không quá thời hạn đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng lao động.

5. Kinh phí thực hiện hàng năm được bố trí từ ngân sách tỉnh.

6. Số lượng hỗ trợ bình quân hàng năm không quá 100 người.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này ban hành Quy chế hỗ trợ vay vốn đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020 và triển khai thực hiện việc hỗ trợ vay vốn theo đúng các quy định pháp luật và Quy chế của tỉnh.

2. Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự toán kinh phí thực hiện hỗ trợ vay vốn đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa V, kỳ họp thứ 10 thông qua và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, các ban đảng;
- VP. Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, VP. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo (2 bản);
- Lưu: VT, TC.

CHỦ TỊCH

Lê Thanh Quang